TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2021/HS-ST
Ngày: 17/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH QUẢNG NAM

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tự Soái.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lê Thị Kim Phụng;
2. Ông Phan Văn Đạt.
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Nguyệt Sương- Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa:*** Ông Huỳnh Trung Thu- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 43/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị H**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1967 tại huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: thôn D, xã H, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần C (đã chết) và bà Lê Thị L (đã chết); bị cáo không có chồng và có 01 con sinh năm 1997.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 05/8/2020, bị Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc ngày 09/4/2020; chấp hành xong quyết định ngày 18/6/2020.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

** Người có nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:*
- Bà **Lương Thị H**, sinh năm 1954;
- Bà **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1973;
- Bà **Phạm Thị T**, sinh năm 1966;

Cùng trú tại: thôn D, xã H, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.
(Các bà H, P và T đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 25/02/2021, sau khi bán rau tại chợ N thuộc thôn D, xã H, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam thì Lương Thị H thấy tại góc chợ có sẵn 01 bộ bầu cua cùng thau dĩa nên nảy sinh ý định đánh bạc ăn thua bằng tiền bằng hình thức "rung bầu cua". Lương Thị H là nhà cái, lúc này có Trần Thị H (kết quả xác minh cho thấy ngày 08/5/2020 bị Công an huyện Đ ra Quyết định xử phạt hàn chính số: 123/QĐ-XPHC với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép; ngày 18/6/2020 Trần Thị H chấp hành xong quyết định xử phạt), Nguyễn Thị P và một số người khác không rõ lai lịch tham gia đặt cược tiền chơi đánh bạc. Cách thức chơi như sau: Nhà cái sử dụng 01 tờ giấy được in các hình nai, bầu, gà, cá, cua, tôm (gọi là bàn bầu cua); 03 viên xúc xắc hình lập phương, mỗi mặt in một hình giống hình trên tờ giấy; 01 cái thau, 01 cái dĩa bằng nhôm. Bắt đầu một ván chơi, nhà cái bỏ 03 viên xúc xắc vào dĩa, dùng thau đậy lại rồi rung lắc, kết quả được giữ kín. Người chơi đoán hình nào sẽ xuất hiện thì đặt cược tiền vào hình đó trên bàn bầu cua. Số tiền đặt cược từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng. Sau khi người chơi đặt cược xong, nhà cái mở thau để xem kết quả. Nếu trong ba viên xúc xắc xuất hiện hình mà người chơi đặt cược thì người chơi thắng. Lúc này, người chơi được lấy lại số tiền đã đặt cược và nhà cái phải trả thêm cho người chơi số tiền người chơi đã đặt cược nhân với số hình xuất hiện. Nếu hình người chơi đặt cược không xuất hiện thì số tiền người chơi đã đặt cược thuộc về nhà cái.

Trần Thị H, Nguyễn Thị P tham gia chơi đánh bạc 02 ván với Lương Thị H, số tiền mỗi ván là 5.000 đồng nhưng H và P đều thua nên đi về. Sau đó, Phạm Thị T đến và tiếp tục tham gia chơi đánh bạc 01 ván với Lương Thị H số tiền là 5.000 đồng. Khi Phạm Thị T vừa đặt cược xong, H chưa mở kết quả thì Công an xã H tiến hành kiểm tra thu giữ số tiền 380.000 đồng (gồm 5.000 đồng trên sòng, 375.000 đồng trên người của Lương Thị H) và bộ dụng cụ rung bầu cua.

Quá trình điều tra, Trần Thị H khai nhận mang theo số tiền 10.000 đồng dùng để đánh bạc và đánh thua hết. Lương Thị H khai nhận mang theo số tiền 350.000 đồng dùng để đánh bạc và đã đánh thắng được 25.000 đồng. Khi bị phát hiện, số tiền 375.000 đồng H để trong người; Nguyễn Thị P khai nhận mang theo số tiền 10.000 đồng và đánh thua hết. Phạm Thị T khai nhận mang theo số tiền 5.000 đồng dùng để đánh bạc, khi bị phát hiện số tiền này trên sòng và chưa có kết quả. Ngoài ra, Trần Thị H, Lương Thị H và Nguyễn Thị P khai nhận còn có một số người khác tham gia đánh bạc nhưng không xác định được là ai.

Tang vật thu giữ:

- Số tiền 380.000 đồng (số tiền này hiện đang gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Đ).

- 01 cái đĩa bằng nhôm; 01 cái thau bằng nhôm; 03 viên xúc xắc hình lập phương, các mặt in hình nai, bầu, gà, tôm, cua, cá; 01 tờ giấy có kích thước 40cm x 60cm, trên mặt giấy in các hình: nai, bầu, gà, tôm, cua, cá (tất cả đã được niêm phong).

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 44/CT-VKSĐL ngày 20/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Trần Thị H về tội: *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Trần Thị H từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội *"Đánh bạc"*; bị cáo có đơn xin xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn được Ủy ban nhân dân xã H xác nhận nên không khấu trừ thu nhập.

Người có nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng đến vụ án khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Mặc dù, đã được Tòa án tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm và giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng người có nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng bà Lương Thị H vắng mặt không lý do, bà Nguyễn Thị P và bà Phạm Thị T vắng mặt có lý do (đơn xin xét xử vắng mặt). Tuy nhiên, việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng này không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng này.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

{2.1} Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị H khai nhận: Mặc dù vào ngày 05/8/2020, bị cáo Trần Thị H bị Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, nhưng đến khoảng 08 giờ 10 phút ngày 25/02/2021 tại khu vực chợ L thuộc thôn D, xã H, huyện Đ bị cáo Trần Thị H tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc được ăn thua bằng tiền dưới hình thức "rung bầu cua" cùng với các đối tượng Lương Thị H, Nguyễn Thị P và Phạm Thị T thì bị Công an xã H phát hiện lập biên bản. Tang vật thu giữ gồm 01 cái đĩa bằng nhôm; 01 cái thau bằng nhôm; 03 viên xúc xắc hình lập phương, các mặt in hình nai, bầu, gà,

tôm, cua, cá; 01 tờ giấy có kích thước 40cm x 60cm, trên mặt giấy in các hình: nai, bầu, gà, tôm, cua, cá và số tiền 380.000 đồng dùng đánh bạc.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của các người liên quan đồng thời là người làm chứng, biên bản sự việc do Công an xã H lập vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 25/02/2021; vật chứng của vụ án cùng với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử xác định bị cáo Trần Thị H đã phạm vào tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật

{2.2} Bị cáo Trần Thị H là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức việc đánh bạc trái phép được thua bằng tiền là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi nên bị cáo bất chấp thực hiện, hành vi mà bị cáo thực hiện việc phạm tội gây ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa và tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, theo quy định pháp luật cần phải xử phạt bị cáo tương xứng với hành vi mà bị cáo thực hiện việc phạm tội để có điều kiện cải tạo giáo dụng riêng, đồng thời ren đe phòng ngừa chung là cần thiết.

Tuy nhiên xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, số tiền đánh bạc không lớn; hoàn cảnh gia đình khó khăn được Ủy ban nhân dân xã H xác nhận, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên không cần xử phạt tù bị cáo mà áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo là cải tạo không giam giữ cũng thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, cho bị cáo có cơ hội được sửa chữa sai lầm, chăm lo cho gia đình, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định và bị khấu trừ một phần thu nhập để sung quỹ Nhà nước. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo làm nông không có thu nhập nào khác, hoàn cảnh gia đình khó khăn được Ủy ban nhân dân xã H xác nhận nên không phải thực hiện nghĩa vụ khấu trừ thu nhập.

{2.3} Xử lý vật chứng và những vấn đề liên quan trong vụ án:

- *Về vật chứng:* Đối với số tiền 380.000 đồng (hiện đã gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Đ) các đối tượng dùng vào việc đánh bạc, thu được từ việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với các dụng cụ là 01 cái đĩa bằng nhôm; 01 cái thau bằng nhôm; 03 viên xúc xắc hình lập phương, các mặt in hình nai, bầu, gà, tôm, cua, cá; 01 tờ giấy có kích thước 40cm x 60cm, trên mặt giấy in các hình: nai, bầu, gà, tôm, cua, cá (tất cả đã qua sử dụng) dùng làm dụng cụ để đánh bạc không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- *Vấn đề liên quan đến vụ án:* Trong vụ án này, các đối tượng Nguyễn Thị P, Lương Thị H và Phạm Thị T có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền cùng với bị cáo

Trần Thị H. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Thị P, Lương Thị H, Phạm Thị T chưa có tiền án, tiền sự về hành vi tổ chức đánh bạc hay đánh bạc. Vì vậy, hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị P, Lương Thị H và Phạm Thị T chưa đủ yếu tố để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Đ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

{2.4} Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Trần Thị H** phạm tội: *"Đánh bạc"*.

Xử phạt bị cáo Trần Thị H **09** *(Chín)* tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao thi hành án.

Giao bị cáo Trần Thị H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 380.000 đồng *(Ba trăm tám mươi ngàn đồng y)* hiện đã được gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Đ, nộp vào tài khoản số 3494.0.1053629 của Công an huyện Đ.

- Tịch thu tiêu hủy 01 *(Một)* cái đĩa bằng nhôm; 01 *(Một)* cái thau bằng nhôm; 03 *(Ba)* viên xúc xắc hình lập phương, các mặt in hình nai, bầu, gà, tôm, cua, cá; 01 *(Một)* tờ giấy có kích thước 40cm x 60cm, trên mặt giấy in các hình: nai, bầu, gà, tôm, cua, cá dùng làm dụng cụ để đánh bạc vì không còn giá trị sử dụng.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/9/2021).

3. Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thị H phải chịu **200.000** đồng *(Hai trăm ngàn đồng y)* án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Công an tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Đ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

- Công an huyện Đ;
- Chi cục THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Tự Soái